

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Nghệ An thực hiện chiến lược bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045, UBND thị xã Cửa Lò xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH HÌNH AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Thị xã Cửa Lò là một trong hai trung tâm kinh tế lớn nhất của tỉnh Nghệ An, có chức năng là đô thị du lịch biển và Cảng trung chuyển quan trọng của khu vực miền Trung, là đô thị có nhiều tiềm năng để trở thành trung tâm du lịch biển mang tầm quốc gia và khu vực Đông Nam Á. Hệ thống giao thông vận tải trên địa bàn thị xã bao gồm đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa.. là điều kiện thuận lợi để kinh tế xã hội, thu hút rất đông du khách đến tắm biển nghỉ dưỡng.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, Thị ủy, HĐND; UBND thị xã đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhờ vậy tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, ý thức của người tham gia giao thông được nâng cao, tai nạn giao thông liên tục giảm trên cả 3 tiêu chí, năm sau giảm so với cùng kỳ năm trước...

Tuy nhiên tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thị xã vẫn một số tồn tại, do quá trình đô thị hoá nhanh, hạ tầng kỹ thuật chưa được đồng bộ, vào các mùa du lịch tình trạng vi phạm pháp luật về an toàn giao thông và tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông để kinh doanh vẫn còn xảy ra.

II. QUAN ĐIỂM

1. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, trước hết là của các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng và của người tham gia giao thông.

2. Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, giao thông vận tải và các ngành có liên quan.

3. Thực hiện đồng bộ 05 trụ cột về an toàn giao thông đường bộ (gồm: Quản lý nhà nước, Kết cấu hạ tầng, Phương tiện giao thông, Người tham gia giao thông, Ứng phó sau tai nạn giao thông) theo hướng tiếp cận hệ thống an toàn giao thông hiện đại,

bảo đảm hoạt động giao thông đường bộ an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả, thân thiện môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

4. Ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, đặc biệt là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đổi mới căn bản, toàn diện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo định hướng phát triển kinh tế và xã hội số của đất nước.

5. Bảo đảm đủ nguồn lực cho công tác bảo đảm trật tự ATGT; trong đó tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và kinh phí phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và thực hiện nhiệm vụ về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hàng năm giảm 5 - 10% số người chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ một cách bền vững, tiến tới xây dựng một xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, hiệu quả và thân thiện môi trường; thể chế quản lý về an toàn giao thông phù hợp, hiệu lực và hiệu quả; kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện giao thông an toàn, hiện đại, thân thiện môi trường; người tham gia giao thông có kiến thức, kỹ năng, ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, hình thành văn hóa giao thông an toàn; có hệ thống cấp cứu, điều trị kịp thời, hiệu quả đối với nạn nhân tai nạn giao thông; áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021 - 2030

a. Về cơ chế quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, tổ chức bộ máy quản lý an toàn giao thông từ trung ương đến địa phương được hoàn thiện, hoạt động có hiệu quả.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu an toàn giao thông được xây dựng và hoàn thiện theo công nghệ hiện đại, có kết nối đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý và nghiên cứu về an toàn giao thông.

- Tất cả 05 thể chế về ATGT đường bộ được ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, đặc biệt là các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b. Về người tham gia giao thông: Phấn đấu 100% người tham gia giao thông, nhất là các nhà trường các cấp học được giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và các kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

c. Về hệ thống kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông

- Xóa bỏ kịp thời các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên hệ thống đường bộ; bảo đảm 100% các tuyến đường bộ xây dựng mới, nâng cấp cải tạo và đang khai thác được thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông theo quy định; lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm trên tất cả các đường nội thị; đảm bảo các công trình xây dựng lớn khi kết nối trực tiếp ra đường đô thị, quốc lộ và tỉnh lộ không gây gia tăng ùn tắc, tai nạn giao thông.

- Các tuyến đường bộ xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo được xem xét xây dựng làn đường dành riêng cho mô tô, xe gắn máy, xe đạp và bảo đảm an toàn cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương.

- 100% hệ thống đường nội thị, 80-90% đường phường được xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình, trang thiết bị bảo đảm an toàn giao thông.

- Đảm bảo các tuyến đường nội thị huyết mạch có triển khai lắp đặt các hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh (có công năng phát hiện các hành vi vi phạm, biển báo hiệu đường bộ điện tử linh hoạt) và lắp đặt các bộ cân kiểm tra tải trọng xe tự động; hình thành các trung tâm tích hợp quản lý, điều hành giao thông đô thị thông minh tại thị xã.

- Không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông tại các đầu mối giao thông chính trên địa bàn.

- 100% khu vực cổng Trường học nằm trên các tuyến đường trục chính đô thị được tổ chức giao thông bảo đảm an toàn và chống ùn tắc giao thông.

d. Phương tiện giao thông.

- Rà soát loại bỏ 100% xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh không được tham gia giao thông;

- Đến năm 2030 hoàn thành 100% chủ xe ô tô trên địa bàn thị xã sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ và nộp phạt vi phạm.

e. Về công tác cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông: Có trung tâm hoặc điểm cấp cứu y tế đảm bảo năng lực cấp cứu, tiếp cận nạn nhân tai nạn giao thông trong thời gian nhanh nhất kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu cấp cứu.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

a. Giai đoạn 2031 - 2045, hàng năm kéo giảm tai nạn giao thông đường bộ ở cả ba tiêu chí về số vụ tai nạn giao thông, số người chết và số người bị thương, hướng đến mục tiêu sẽ không có người chết do tai nạn giao thông đường bộ.

b. Hoàn thiện hệ thống quản lý nhà nước về an toàn giao thông, hoạt động hiệu quả, ổn định, bền vững từ cấp thị đến cấp phường; năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tương đương các nước phát triển.

c. Hoàn thiện, nâng cao văn hóa giao thông an toàn và ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông; đa số người dân trong đô thị hình thành thói quen tham gia giao thông bằng dịch vụ vận tải công cộng, đi bộ và đi xe đạp.

d. Vận tải hành khách công cộng phát triển với hạ tầng kết nối và chất lượng dịch vụ vận tải hành khách được nâng cao.

đ. Cơ bản hoàn thành việc triển khai, áp dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực an toàn giao thông, đặc biệt trong quản lý dịch vụ công, hoạt động vận tải, phương tiện tự lái, giao thông thông minh, giám sát và xử lý vi phạm; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ứng dụng dữ liệu lớn trong tổ chức, điều hành giao thông nhằm giảm ùn tắc giao thông ở các đô thị.

e. Hệ thống đường bộ từ cấp thị đến các phường được xây dựng hiện đại, đồng bộ và được lắp đặt đầy đủ các công trình, trang thiết bị an toàn giao thông, đáp ứng tiêu chí về tuyến đường thân thiện cho mọi đối tượng tham gia giao thông; tất cả các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên hệ thống đường bộ được xóa bỏ kịp thời.

g. Các trạm cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông được hiện đại hóa và giảm thời gian tiếp cận nạn nhân để cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu được thực hiện nhanh chóng, kịp thời và có hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Chủ động ứng dụng và phát triển các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thực hiện đồng bộ 05 trụ cột về ATGT đường bộ, gồm:

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế và chính sách pháp luật về an toàn giao thông, nhằm áp dụng kịp thời các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào thực tiễn. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông thị xã và các cơ quan, tổ chức thuộc các phòng, ngành có liên quan để quản lý và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về an toàn giao thông.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức giao thông hiện đại, an toàn, thông suốt, thân thiện. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống đường bộ, các tuyến đường địa phương trọng yếu, nhằm đạt điều kiện an toàn cao cho tất cả các đối tượng tham gia giao thông.

3. Ứng dụng các công nghệ về an toàn trong sản xuất, lắp ráp, kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ, nhằm nâng cao điều kiện an toàn cho phương tiện khi tham gia giao thông.

4. Tập trung tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng tham gia giao thông an toàn kết hợp với công tác xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trong toàn dân.

5. Xây dựng hệ thống cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông trên địa bàn thị xã; kết hợp phát triển mạng lưới thông tin liên lạc hiện đại nhằm ứng phó kịp thời tai nạn giao thông.

V. GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp về quản lý, thể chế, chính sách

a. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để kịp thời ứng dụng và phát triển các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tập trung vào các lĩnh vực: phương tiện giao thông tự lái; internet vạn vật trong giao thông và dịch vụ vận tải; số hóa công tác quản lý; hệ thống giao thông thông minh mới sử dụng trí tuệ nhân tạo; ứng dụng cơ sở dữ liệu lớn trong tổ chức giao thông.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách tái cơ cấu thị trường vận tải, nâng thị phần các phương thức vận tải khối lượng lớn, giảm mức độ phụ thuộc vào vận tải đường bộ; khuyến khích phát triển vận tải khách công cộng trên các hành lang vận tải

chính và trong các đô thị; xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách, lộ trình hạn chế việc sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân.

b. Hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông thị xã, Ban an toàn giao thông cấp phường và các cơ quan, đơn vị liên quan cho phù hợp với tình hình mới.

c. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cấp thị về an toàn giao thông đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thi hành pháp luật, phù hợp với cơ sở dữ liệu cấp tỉnh về an toàn giao thông:

- Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ mới để xây dựng, kết nối và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu cấp thị về an toàn giao thông.

- Ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc thống kê tai nạn giao thông, xây dựng cơ sở dữ liệu tai nạn giao thông đường bộ trên cơ sở tích hợp số liệu báo cáo tai nạn giao thông tại hiện trường, số liệu tai nạn, thương tích của cơ sở cấp cứu và điều trị nạn nhân tai nạn giao thông; hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu tai nạn giao thông đường bộ ở cấp thị, cấp phường trong phạm vi toàn thị xã.

- Nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và camera giám sát trên các xe ô tô kinh doanh vận tải, đảm bảo kết nối, sử dụng chung cho các cơ quan chức năng về thanh tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trong đó có kết nối và chia sẻ với hệ thống dữ liệu đăng ký phương tiện, đăng kiểm phương tiện, giấy phép lái xe.

- Xây dựng hệ thống báo cáo và phân tích tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn.

- Xây dựng hệ thống cảnh báo tự động cho người tham gia giao thông nhằm phòng, tránh tai nạn giao thông, vi phạm trật tự an toàn giao thông.

2. Nhóm giải pháp về kết cấu hạ tầng giao thông.

a. Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về đường bộ, công trình kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng tiếp cận, ứng dụng công nghệ hiện đại trong tổ chức giao thông;

b. Áp dụng hệ thống đánh giá, xếp hạng an toàn giao thông đường bộ theo tiêu chuẩn của Chương trình đánh giá an toàn giao thông đường bộ toàn cầu; thực hiện định kỳ việc đánh giá, xếp hạng an toàn giao thông hệ thống đường thị, đường phường.

c. Nghiên cứu, xem xét triển khai cập nhật dữ liệu tai nạn giao thông trên nền bản đồ số giao thông để phục vụ công tác quản lý, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ.

d. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trên địa bàn thị xã theo quy hoạch đã được phê duyệt, bảo đảm đạt điều kiện an toàn cao cho tất cả các đối tượng tham gia giao thông; ưu tiên xây dựng các tuyến liên kết vùng, tuyến tránh đô thị, các điểm kết nối giao thông vận tải; đẩy mạnh xây dựng các nút giao khác mức và các nút giao hình xuyên.

e. Đầu tư xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi tại các đô thị, các công trình bảo đảm an toàn giao thông cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương.

f. Triển khai nghiên cứu, thiết kế làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp khi đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường bộ;

g. Kiên quyết lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm.

h. Huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng các trạm dừng nghỉ để phục vụ nhu cầu thiết yếu của lái xe, hành khách, phương tiện dọc các tuyến đường cao tốc, quốc lộ và tỉnh lộ, đảm bảo người lái xe không quá 04 giờ là được dừng nghỉ theo quy định.

i. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông:

- Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh để bảo đảm việc vận hành, khai thác an toàn mạng lưới giao thông liên vùng.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

k. Nâng cao điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông xung quanh khu vực trường học, trên các tuyến đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà cho học sinh.

3. Nhóm giải pháp về phương tiện và vận tải.

a. Xây dựng và thực hiện lộ trình đến năm 2030 tham gia các quy định về an toàn phương tiện, trong đó có các quy định về an toàn chủ động, an toàn bị động.

b. Yêu cầu, khuyến cáo các tổ chức và cá nhân sử dụng phương tiện ô tô có trang bị các hệ thống cảm biến, cảnh báo va chạm với người đi bộ và các phương tiện tham gia giao thông khác, hệ thống tiếp nhận thông tin về tuyến đường và các hệ thống, thiết bị an toàn hiện đại khác.

c. Kiên quyết loại bỏ xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh thuộc diện không được tham gia giao thông; gắn trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc thực hiện.

d. Triển khai ứng dụng toàn diện các hệ thống giám sát hành trình phương tiện; hệ thống cảnh báo lái xe buồn ngủ; hệ thống camera giám sát hình ảnh trên phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; hệ thống quản lý an toàn, điều hành của bến xe, điều hành xe của các doanh nghiệp vận tải bằng xe ô tô; sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ và nộp phạt vi phạm.

e. Tăng cường quản lý hoạt động đưa đón học sinh, công nhân bằng xe buýt, xe hợp đồng.

f. Có quy định chặt chẽ về dịch vụ, phương tiện vận tải đưa đón công nhân và học sinh; quy định sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong xe ô tô theo chiều cao và độ tuổi.

4. Nhóm giải pháp tuyên truyền, giáo dục về an toàn giao thông

a. Tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng:

- Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về an toàn giao thông và văn hóa giao thông, trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến về kỹ năng phòng tránh tai nạn, kỹ năng điều khiển phương tiện tham gia giao thông an toàn; hậu quả của tai nạn

giao thông đường bộ do chạy quá tốc độ cho phép, sử dụng ma túy, chất có cồn, sử dụng điện thoại, không đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, không thắt dây an toàn, không sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong ô tô, đặc biệt các kiến thức và kỹ năng lái xe an toàn trên đường bộ cao tốc.

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền, hướng dẫn an toàn giao thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là Đài Phát thanh và truyền hình thị xã, hệ thống kênh phát thanh trực tuyến, mạng xã hội, các nền tảng truyền thông kỹ thuật số.

b. Ứng dụng các giải pháp công nghệ tuyên truyền:

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về an toàn giao thông qua các nền tảng công nghệ thông tin như: internet, các mạng xã hội, điện thoại thông minh, đặc biệt bằng các công cụ hình ảnh trực quan, các ứng dụng trò chơi.

- Xây dựng và hoàn thiện các cảm nang, sổ tay an toàn giao thông trên đường bộ cao tốc, đường giao thông nông thôn v.v. dưới dạng các ứng dụng trên nền tảng thiết bị di động thông minh.

c. Tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở: xây dựng các chương trình phát thanh phù hợp để phát trên hệ thống loa truyền thanh của cơ sở kèm theo chuyên mục hỏi, đáp về an toàn giao thông; tiếp tục thực hiện “Năm an toàn giao thông”, “Tháng cao điểm an toàn giao thông” và tuyên truyền vào dịp Tết, lễ, hội theo chuyên đề cụ thể.

d. Hoàn thiện và cụ thể hóa các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông bằng hình ảnh sinh động; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông. Tổ chức vận động xây dựng văn hóa giao thông trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên toàn thị xã. Xây dựng và nhân rộng các mô hình đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tại các địa phương.

e. Giáo dục an toàn giao thông trong trường học: Hoàn thiện chương trình, tài liệu giảng dạy và đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn vào trong chương trình chính khóa, trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục an toàn giao thông cho học sinh.

f. Tuyên truyền qua các hoạt động khác:

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, phẩm chất của lực lượng thực thi pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Thường xuyên tuyên truyền cho các lái xe trong đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, đặc biệt là lái xe tải và xe khách liên tỉnh. Tập huấn kiến thức pháp luật giao thông, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho các lái xe; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trong việc thực hiện nhiệm vụ này.

- Đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông vào sinh hoạt thường xuyên của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức tôn giáo. Tiếp tục đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông là một tiêu chí đánh giá chất lượng của tổ chức đoàn thể, cán bộ, công

chức, viên chức, hội viên và là một tiêu chuẩn đánh giá đạo đức cuối năm của học sinh, sinh viên.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân (đặc biệt tại khu vực nội thị) sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng, góp phần giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông.

5. Nhóm giải pháp về thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm.

a. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; trong đó, tập trung đầu tư xây dựng hệ thống camera ứng dụng công nghệ tự động để nhận diện, phát hiện lỗi vi phạm trên hệ thống đường bộ cao tốc, tại khu vực đô thị và trên các tuyến quốc lộ trọng điểm.

b. Tăng cường triển khai các giải pháp công nghệ để giám sát hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ của các lực lượng chức năng khi tuần tra, thanh tra xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông.

c. Thường xuyên, liên tục thực hiện chiến dịch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, đặc biệt tập trung vào đối tượng là lái xe chuyên nghiệp như: lái xe tải, xe container, xe khách tuyến cố định liên tỉnh; các hành vi tổ chức đua xe mô tô, ô tô trái phép.

d. Ứng dụng công nghệ để giám sát, xử lý tình trạng sử dụng trái phép lòng, lề đường để kinh doanh, buôn bán, trông giữ phương tiện làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

e. Tiếp tục hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các lực lượng thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

f. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quy hoạch và xây dựng trên hành lang an toàn giao thông đường bộ.

6. Nhóm giải pháp về cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông.

a. Nghiên cứu thành lập mới các trạm cấp cứu y tế hoặc nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tai nạn giao thông theo quy định, ứng trực 24/24h tại các bệnh viện đa khoa cấp thị, đồng thời xây dựng mạng lưới thông tin hiện đại, đảm bảo khả năng tiếp cận nạn nhân trong thời gian không quá 30 phút kể từ khi nhận thông tin yêu cầu cấp cứu.

b. Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xây dựng hệ thống cấp cứu y tế trên địa bàn thị xã; đồng thời phát triển mô hình đội, nhóm sơ cứu tai nạn giao thông bằng mô tô, xe gắn máy.

c. Tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường.

7. Nhóm giải pháp về phát triển nguồn nhân lực.

a. Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; chú trọng đào tạo ở bậc đại học và sau đại học, bao gồm cả đào tạo ở nước ngoài.

b. Tăng cường công tác đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, trình độ cho nhân lực từ cấp thị đến cấp phường; bảo đảm khả năng tiếp cận, ứng dụng thành công các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực an toàn giao thông.

8. Nhóm giải pháp về nguồn kinh phí.

a. Rà soát, sửa đổi các quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế dưới nhiều hình thức đầu tư trong và ngoài nước, bảo đảm đủ nguồn kinh phí cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược này.

b. Rà soát, nghiên cứu điều chỉnh phân bổ sử dụng kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ ở trung ương và địa phương cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban An toàn giao thông thị xã.

a. Tham mưu, giúp Chủ tịch UBND thị xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi và tổng hợp đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này.

b. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đoàn thể cấp thị xã và UBND các phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

c. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành nghiên cứu, đề xuất tiếp tục hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông thị xã để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình mới.

d. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành xây dựng và triển khai thực hiện chương trình tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội, các ứng dụng trên các thiết bị thông minh, các ứng dụng trò chơi; tổ chức vận động xây dựng văn hóa giao thông trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên toàn thị xã.

e. Tham mưu giúp Chủ tịch UBND thị xã chỉ đạo các phòng, ban ngành và UBND các phường triển khai ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ mới để xây dựng, kết nối và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về trật tự ATGT; chủ trì xây dựng hệ thống báo cáo và phân tích tình hình trật tự ATGT trên địa bàn.

2. Phòng Quản lý đô thị.

a. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành thường xuyên rà soát, tham mưu UBND thị xã sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời ứng dụng và phát triển các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

b. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành và UBND các phường quản lý công tác quy hoạch và xây dựng đô thị, bảo đảm các kết nối giao thông, công trình an toàn giao thông tiếp cận cho người khuyết tật và an toàn cho đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương; bảo đảm các công trình xây dựng lớn khi kết nối trực tiếp ra đường đô thị, quốc lộ và tỉnh lộ không gây gia tăng ùn tắc, tai nạn giao thông.

c. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành và UBND các phường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quy hoạch và xây dựng trên hành lang ATGT đường bộ.

d. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành và UBND các phường xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách, lộ trình hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân, đặc biệt tại các đô thị lớn; nghiên cứu ban hành và áp dụng bộ tiêu chí xác định ùn tắc giao thông trên đường bộ.

e. Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh để bảo đảm việc vận hành, khai thác an toàn mạng lưới giao thông liên vùng, trên các tuyến đường quốc lộ trọng yếu.

e. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên hệ thống quốc lộ.

f. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành và UBND các phường thực hiện các nội dung liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông được giao trong kế hoạch này.

3. Công an thị xã.

a. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành chức năng thường xuyên rà soát những tồn tại hạn chế trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông để tham mưu, kiến nghị xây dựng các văn bản hướng dẫn trong hoạt động tuần tra, kiểm soát về trật tự, an toàn giao thông cho phù hợp với tình hình mới.

b. Tham mưu, triển khai thực hiện lắp đặt bổ sung hệ thống Camera giám sát giao thông trên các tuyến đường trên địa bàn, để giám sát và xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông qua hình ảnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

c. Hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch chuyên đề huy động lực lượng phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông để tăng tính răn đe, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, trong đó chú trọng các hành vi vi phạm là nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông như: lái xe vi phạm nồng độ cồn, chất ma túy, vi phạm tốc độ, tránh vượt sai quy định; xe chở quá khổ, quá tải..., góp phần xây dựng văn hóa giao thông trên địa bàn thị xã.

d. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành và UBND các phường thực hiện các nội dung liên quan trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông được đề ra trong kế hoạch này.

4. Phòng Y tế.

a. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành rà soát, nghiên cứu thành lập mới các trạm cấp cứu y tế hoặc nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tai nạn giao thông theo quy định, ứng trực 24/24h tại các bệnh viện đa khoa thị xã, đồng thời xây dựng mạng lưới thông tin hiện đại, đảm bảo khả năng tiếp cận nạn nhân tai nạn giao thông trong thời gian không quá 30 phút kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu cấp cứu.

b. Chủ trì, phối hợp với phòng, ban ngành và UBND các phường đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xây dựng hệ thống cấp cứu y tế trên địa

bàn thị xã; đồng thời phát triển mô hình đội, nhóm sơ cứu tai nạn giao thông bằng mô tô, xe gắn máy.

c. Chủ trì thống kê số liệu về số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông được cứu chữa tại các cơ sở y tế; phối hợp với Công an thị xã xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về tai nạn giao thông đường bộ.

d. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho lực lượng Cảnh sát giao thông, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Chỉ đạo các trường học, trường dạy nghề trên địa bàn thị xã đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn vào trong chương trình chính khóa và trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục an toàn giao thông cho học sinh.

6. Phòng Văn hóa và thông tin; Trung tâm VH TT và TT thị xã.

a. Xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 1317/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tuyên truyền về an toàn giao thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

b. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông theo các nội dung được đề ra tại kế hoạch này.

c. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện và cụ thể hóa các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông bằng hình ảnh sinh động và đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông. Tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông bằng các hình thức văn hóa truyền thống.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông theo đúng phân cấp, quản lý ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành

8. Ủy ban nhân dân các phường.

a. Chủ tịch UBND các phường có trách nhiệm phối hợp với các phòng, ban ngành thị xã để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

b. Đầu tư xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi, các công trình bảo đảm an toàn giao thông cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương.

c. Triển khai việc lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm hành lang ATGT trên địa bàn các phường quản lý.

d. Kiên quyết thông báo, tuyên truyền đến các hộ dân loại bỏ xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh không được tham gia giao thông; kịp thời phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp có tình vi phạm.

e. Chủ trì kiểm tra, thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông xung quanh khu vực trường học trên các tuyến đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà cho học sinh.

f. Theo trách nhiệm quản lý tại địa phương, phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, kịp thời phối hợp với các đơn vị chức năng thị xã tổ chức thực hiện các nội dung trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

VII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

1. Trong quá trình thực hiện các phòng, ban, ngành đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật các nội dung phát sinh để tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

2. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, các tổ chức cấp thị có liên quan và chủ tịch UBND các phường triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. /

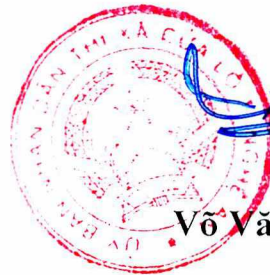
Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban ATGT tỉnh (b/c);
- Sở GTVT Nghệ An (b/c);
- TT Thị Ủy, HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Đảng Ủy, UBND các phường;
- Các cơ quan, ban ngành liên quan;
- Các thành viên Ban ATGT thị xã;
- Lưu: VT-ĐT. *AT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

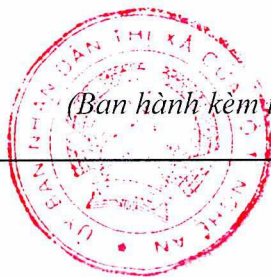


Võ Văn Hùng

PHỤ LỤC

LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021 - 2045

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 63 /KH-UBND ngày 09/4/2021 của UBND thị xã Cửa Lò)



TT	Nội dung	Lộ trình thực hiện		
		2021-2025	2026-2030	2031-2045
I	Thế chế, chính sách			
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để kịp thời ứng dụng và phát triển các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.			
2	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển các lĩnh vực vận tải giảm mức độ phụ thuộc vào vận tải đường bộ; khuyến khích phát triển vận tải khách công cộng trên các hành lang vận tải chính và trong các đô thị;			
3	Xây dựng chính sách khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân vào lĩnh vực an toàn giao thông; đặc biệt là các cá nhân, tổ chức khoa học công nghệ, các trường đại học để nghiên cứu các giải pháp, công nghệ mới áp dụng vào lĩnh vực bảo đảm an toàn giao thông.			
4	Hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các phường cho phù hợp với tình hình mới.			
5	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về an toàn giao thông đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thi hành pháp luật.			
II	Kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông đường bộ			
1	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về đường bộ, công trình kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng tiếp cận, ứng dụng công nghệ hiện đại trong tổ chức giao thông.			
2	Áp dụng hệ thống đánh giá, xếp hạng an toàn giao thông đường bộ theo tiêu chuẩn của Chương trình đánh giá an toàn giao thông đường bộ toàn cầu; thực hiện định kỳ việc đánh giá, xếp hạng an toàn giao thông hệ thống đường nội thị, đường phường.			
3	Nghiên cứu, xem xét triển khai cập nhật dữ liệu tai nạn giao thông trên nền bản đồ số giao thông để phục vụ công tác quản lý, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ.			
4	Thực hiện thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông theo quy định.			

5	Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống đường bộ trên địa bàn theo quy hoạch đã được phê duyệt, bảo đảm đạt điều kiện an toàn cao cho tất cả các đối tượng tham gia giao thông; ưu tiên xây dựng các tuyến liên kết vùng, tuyến tránh đô thị, các điểm kết nối giao thông vận tải; đẩy mạnh xây dựng các nút giao khác mức và các nút giao hình xuyên.			
6	Đầu tư xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi tại các đô thị, các công trình bảo đảm an toàn giao thông cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương.			
7	Triển khai nghiên cứu, thiết kế làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp khi đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường bộ;			
8	Lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm vỉa hè hành lang ATGT;			
9	Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh để bảo đảm việc vận hành, khai thác an toàn mạng lưới giao thông liên vùng.			
10	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.			
11	Nâng cao điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông xung quanh khu vực trường học, trên các tuyến đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà cho học sinh.			
12	Huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng các Trạm dừng nghỉ để phục vụ nhu cầu thiết yếu của lái xe, hành khách, phương tiện dọc các tuyến đường quốc lộ và tỉnh lộ, đảm bảo người lái xe liên tục không quá 4 giờ là được dừng, nghỉ theo quy định.			
III	Phương tiện và vận tải			
1	Xây dựng và thực hiện lộ trình đến năm 2030 tham gia các quy định về an toàn phương tiện, trong đó có các quy định về an toàn chủ động, an toàn bị động.			
2	Yêu cầu, khuyến cáo các tổ chức và cá nhân sử dụng phương tiện ô tô có trang bị các hệ thống cảm biến, cảnh báo va chạm với người đi bộ và các phương tiện tham gia giao thông khác, hệ thống tiếp nhận thông tin về tuyến đường và các hệ thống, thiết bị an toàn hiện đại khác.			
3	Loại bỏ xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh thuộc diện không được tham gia giao thông; gắn trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc thực hiện.			
4	Đẩy nhanh phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, ưu tiên đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, từng bước hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân; tăng cường kiểm tra phương tiện giao thông công cộng đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật, người cao tuổi.			

5	Triển khai ứng dụng toàn diện các hệ thống giám sát hành trình phương tiện; hệ thống cảnh báo lái xe buồn ngủ; hệ thống camera giám sát hình ảnh trên phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; hệ thống quản lý an toàn, điều hành của bến xe, điều hành xe của các doanh nghiệp vận tải bằng xe ô tô; sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ và nộp phạt vi phạm.			
6	Tăng cường quản lý hoạt động đưa đón học sinh, công nhân bằng xe buýt, xe hợp đồng.			
7	Có quy định chặt chẽ về dịch vụ, phương tiện vận tải đưa đón công nhân và học sinh; quy định sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong xe ô tô theo chiều cao và độ tuổi.			
IV	Tuyên truyền, giáo dục về an toàn giao thông đường bộ			
1	Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục an toàn giao thông qua các nền tảng công nghệ thông tin internet, các mạng xã hội, điện thoại thông minh, phát thanh, truyền hình, báo điện tử...			
2	Tiếp tục thực hiện hiện “Năm an toàn giao thông”, “Tháng cao điểm an toàn giao thông” và tuyên truyền vào dịp Tết, lễ hội theo chuyên đề cụ thể tại địa phương.			
3	Hoàn thiện và cụ thể hóa các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông bằng hình ảnh sinh động và đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông.			
4	Xây dựng và hoàn thiện các cảm nang, sổ tay an toàn giao thông trên đường bộ cao tốc, đường giao thông nông thôn v.v. dưới dạng các ứng dụng trên nền tảng di động thông minh.			
5	Tuyên truyền, tập huấn lái xe trong các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.			
6	Hoàn thiện chương trình, tài liệu giảng dạy, tăng thời lượng giảng dạy an toàn giao thông cho tất cả các bậc học (bao gồm cả trường nghề).			
7	Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, phẩm chất của lực lượng thực thi pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.			
V	Tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm			
1	Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; trong đó, tập trung đầu tư xây dựng hệ thống camera ứng dụng công nghệ tự động để nhận diện, phát hiện lỗi vi phạm trên hệ thống đường bộ tại khu vực đô thị.			
2	Tăng cường triển khai các giải pháp công nghệ để giám sát hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ của các lực lượng chức năng khi tuần tra, thanh tra xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông.			
3	Thường xuyên, liên tục thực hiện chiến dịch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, đặc biệt tập trung vào đối tượng là lái xe chuyên nghiệp như: lái xe tải, xe container, xe khách tuyến cố định liên tỉnh; các hành vi tổ chức đua xe mô tô, ô tô trái phép.			

4	Ứng dụng công nghệ để giám sát, xử lý tình trạng sử dụng trái phép lòng, lề đường để kinh doanh, buôn bán, trông giữ phương tiện làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ.			
5	Tiếp tục hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các lực lượng thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.			
6	Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quy hoạch và xây dựng trên hành lang an toàn giao thông đường bộ.			
VII Cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông đường bộ				
1	Nghiên cứu thành lập mới các trạm cấp cứu y tế hoặc nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tai nạn giao thông theo quy định, ứng trực 24/24h tại các bệnh viện đa khoa cấp thị, đồng thời xây dựng mạng lưới thông tin hiện đại, đảm bảo khả năng tiếp cận nạn nhân trong thời gian không quá 30 phút kể từ khi nhận thông tin yêu cầu cấp cứu.			
2	Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xây dựng hệ thống cấp cứu y tế trên địa bàn thị xã; đồng thời phát triển mô hình đội, nhóm sơ cứu tai nạn giao thông bằng mô tô, xe gắn máy.			
3	Tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường.			
VIII Nguồn nhân lực				
1	Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; chú trọng đào tạo ở bậc đại học và sau đại học, bao gồm cả đào tạo ở nước ngoài.			
2	Tăng cường công tác đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, trình độ cho nhân lực từ cấp thị đến cấp phường; bảo đảm khả năng tiếp cận, ứng dụng thành công các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực an toàn giao thông			
IX Nguồn kinh phí				
1	Áp dụng quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế dưới nhiều hình thức đầu tư trong và ngoài nước, bảo đảm đủ nguồn kinh phí cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược này.			
2	Rà soát, nghiên cứu điều chỉnh phân bổ sử dụng kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ từ cấp thị đến cấp phường cho phù hợp với tình hình thực tiễn.			